

Số: 11/NQ-HĐND

Duyên Hải, ngày 19 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê chuẩn điều chỉnh dự toán thu - chi
ngân sách địa phương năm 2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI
KHOÁ IX - KỲ HỌP LẦN THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 của Hội đồng nhân dân huyện Duyên Hải về việc phê chuẩn dự toán ngân sách, phân bổ nhiệm vụ thu - chi ngân sách huyện Duyên Hải năm 2018;

Xét Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 08/7/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải về việc điều chỉnh dự toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2018; trên cơ sở thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn điều chỉnh dự toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2018, cụ thể như sau:

I. Về thu ngân sách nhà nước:

1. Dự toán HĐND huyện giao đầu năm 2018:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 292.635.000.000 đồng
- Ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp: 291.635.000.000 đồng

2. Dự toán điều chỉnh bổ sung:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 302.618.257.864 đồng
- Ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp: 281.407.225.780 đồng

3. Dự toán sau khi điều chỉnh:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 595.253.257.864 đồng
- Ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp: 573.042.225.780 đồng

(Có Phụ lục đính kèm)

II. Về chi ngân sách nhà nước:

1. Dự toán HĐND huyện giao đầu năm 2018:

Chi ngân sách địa phương: 296.908.300.000 đồng

2. Dự toán điều chỉnh bổ sung:

Chi ngân sách địa phương: 221.093.513.196 đồng

3. Dự toán sau khi điều chỉnh:

Chi ngân sách địa phương: 518.001.813.196 đồng

(Có Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện căn cứ dự toán nêu trên, phân bổ cụ thể các khoản thu, chi cho các ngành, các địa phương, đồng thời có biện pháp chỉ đạo, kiểm tra chặt chẽ, tổ chức thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết của Chính phủ; Ban Kinh tế - Xã hội và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Duyên Hải, khóa IX - Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 19/7/2019./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- UBND, UBMTTQ huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng Tài chính - KH, Kho bạc NN huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Thường trực HĐND, UBND xã - thị trấn;
- Lưu: VT-HĐND 55b.



CHỦ TỊCH

Phan Văn Nhận



TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH (ĐIỀU CHỈNH) NĂM 2018

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của HĐND huyện Duỹn Hải)

ĐVT: đồng

NỘI DUNG CÁC KHOẢN THU	DỰ TOÁN ĐẦU NĂM	DỰ TOÁN BỔ SUNG	DỰ TOÁN SAU KHI ĐIỀU CHỈNH
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
I. THU NỘI ĐỊA	26.900.000.000	-	26.900.000.000
1. Thu từ khu vực CTN, DV ngoài quốc doanh	11.500.000.000	-	11.500.000.000
- Thuế môn bài			-
- Thuế GTGT	11.300.000.000		11.300.000.000
- Thuế TNDN	200.000.000		200.000.000
2. Thuế thu nhập cá nhân	4.500.000.000		4.500.000.000
3. Lệ phí trước bạ	6.700.000.000		6.700.000.000
4. Thu phí, lệ phí	1.000.000.000	-	1.000.000.000
- Phí, lệ phí huyện	400.000.000		400.000.000
- Phí, lệ phí xã	600.000.000		600.000.000
5. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	200.000.000		200.000.000
6. Thu tiền sử dụng đất	500.000.000		500.000.000
7. Thu khác ngân sách	2.200.000.000	-	2.200.000.000
- Thu khác ngân sách huyện	1.200.000.000		1.200.000.000
- Thu khác ngân sách xã			-
8. Thu tại xã	300.000.000		300.000.000
II. CÁC KHOẢN THU BỔ SUNG KHÁC	-	92.147.950.555	92.147.950.555
1. Thu kết dư ngân sách năm trước		75.156.122.976	75.156.122.976
2. Thu NS cấp dưới nộp KP thừa		305.174.709	305.174.709
2. Thu chuyển nguồn		13.785.213.930	13.785.213.930
3. Thu điều tiết ngân sách địa phương hưởng		2.901.438.940	2.901.438.940
III. THU VIỆN TRỢ (GHI THU DỰ ÁN AMD)		634.050.138	634.050.138
IV. THU BỔ SUNG TỪ NS CẤP TRÊN	265.735.000.000	188.625.225.087	454.360.225.087
1. Bổ sung cân đối	257.772.000.000	35.386.000.000	293.158.000.000
2. Bổ sung có mục tiêu	7.963.000.000	153.239.225.087	161.202.225.087
CÁC KHOẢN THU NSDP HƯỞNG	291.635.000.000	281.407.225.780	573.042.225.780
TỔNG THU NSNN ĐỊA PHƯƠNG HƯỞNG	291.635.000.000	281.407.225.780	573.042.225.780
TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	292.635.000.000	302.618.257.864	595.253.257.864

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH (ĐIỀU CHỈNH) NĂM 2018
(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của HĐND huyện Duyên Hải)

DVT: đồng

NỘI DUNG CÁC KHOẢN THU	DỰ TOÁN ĐẦU NĂM	DỰ TOÁN BỔ SUNG	DỰ TOÁN SAU KHI ĐIỀU CHỈNH
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
1. Chi đầu tư phát triển	18.030.000.000	2.695.193.789	20.725.193.789
- Chuyển nguồn 2017 sang 2018		742.538.000	
- XDCB tập trung (nguồn KDNS)		158.655.789	
- Chi đầu tư từ nguồn bổ sung có mục tiêu (DA AMD)		1.794.000.000	
2. Chi sự nghiệp kinh tế	12.913.300.000	12.150.726.414	25.064.026.414
- Chi cải cách tiền lương		128.000.000	
- Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		12.022.726.414	
3. Chi sự nghiệp giáo dục	141.807.000.000	10.826.338.073	152.633.338.073
- Chuyển nguồn 2017 sang 2018		3.207.194.372	
- Chi trả các chế độ, chính sách		6.613.143.701	
- Chi cải cách tiền lương		1.006.000.000	
4. Chi đào tạo	1.100.000.000		1.100.000.000
5. Chi sự nghiệp Y tế	254.000.000	22.780.000	276.780.000
Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		22.780.000	
6. Chi sự nghiệp Văn hóa & Thông tin	2.008.000.000	322.131.100	2.330.131.100
- Chuyển nguồn 2017 sang 2018		476.659	
- Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		287.654.441	
- Chi cải cách tiền lương		34.000.000	
7. Sự nghiệp truyền thanh	711.000.000	384.134.800	1.095.134.800
- Chuyển nguồn 2017 sang 2018		405.495	
- Chi cải cách tiền lương		33.000.000	
- Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		350.729.305	
8. Đảm bảo xã hội	16.294.000.000	2.758.375.000	19.052.375.000
- Hỗ trợ dạy nghề cho lao động nông thôn		536.440.000	
- Chi đảm bảo xã hội, bảo trợ xã hội		1.500.000.000	
- Chi thực hiện DA tăng cường hệ thống trợ giúp xã hội Việt Nam		350.000.000	
- Chi cải cách tiền lương		91.000.000	
- Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		280.935.000	
9. Quản lý hành chính	17.487.000.000	3.871.348.600	21.358.348.600
- Chuyển nguồn 2017 sang 2018		16.122.162	
- Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		3.198.226.438	
- Chi cải cách tiền lương		657.000.000	
10. Chi an ninh quốc phòng	1.076.000.000	3.553.786.000	4.629.786.000
- Công an		1.492.426.000	
- Huyện đội		2.061.360.000	
11. Chi khác ngân sách	5.186.000.000	2.079.781.234	7.265.781.234
12. Chi chuyển nguồn ngân sách		11.494.909.769	11.494.909.769
13. Chi hoàn trả khoản thu ngân sách		163.760.071	163.760.071
14. Chi nộp ngân sách cấp trên (nộp trả kinh phí thừa về tỉnh)		5.416.790.369	5.416.790.369
15. Chi bổ sung ngân sách cấp dưới	35.386.000.000	76.863.370.650	112.249.370.650
CỘNG CHI THEO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH HUYỆN	252.252.300.000	132.603.425.869	384.855.725.869
16. Chi ngân sách xã - thị trấn	44.656.000.000	88.490.087.327	133.146.087.327
TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	296.908.300.000	221.093.513.196	518.001.813.196